

- Mời các chuyên gia giỏi trong lĩnh vực quản lý nhà, đất làm cố vấn giúp việc Ban Chỉ đạo.

- Cử các tổ chuyên viên công tác thường xuyên tại các địa bàn trọng điểm: thành phố Hà Nội, thành phố Hồ Chí Minh, thành phố Hải Phòng, tỉnh Quảng Nam - Đà Nẵng để đôn đốc, nắm tình hình, phát hiện các vấn đề nảy sinh để báo cáo Ban Chỉ đạo giải quyết.

- Yêu cầu các Ủy viên Ban Chỉ đạo báo cáo công tác và định kỳ tổ chức sơ kết, tổng kết kết quả hoạt động của Ban Chỉ đạo.

4. Phó Trưởng Ban là người giúp việc của Trưởng Ban trực tiếp điều hành chương trình, kế hoạch của Ban, hoạt động của bộ phận thường trực và tổ chuyên viên. Thay mặt Trưởng Ban chủ trì hoạt động của Ban Chỉ đạo trong trường hợp Trưởng Ban đi vắng.

5. Các Ủy viên Ban Chỉ đạo Trung ương chịu trách nhiệm chỉ đạo tổ chức thực hiện phần công việc do Trưởng Ban giao và thường xuyên báo cáo kết quả công tác với Trưởng Ban. Đối với những vấn đề chưa quy định trong chính sách cần kịp thời báo cáo Trưởng Ban hoặc đưa ra Hội nghị Ban Chỉ đạo để xin ý kiến giải quyết.

6. Tổ thường trực của Ban Chỉ đạo trực tiếp triển khai các công việc do Trưởng Ban và Phó Ban thường trực phân công. Kịp thời theo dõi sơ kết, đúc kết tình hình và kinh nghiệm thực hiện ở các địa phương để giúp Ban Chỉ đạo có sự hướng dẫn chỉ đạo thống nhất trong cả nước.

7. Cố vấn Ban Chỉ đạo hoạt động theo yêu cầu và ủy nhiệm trực tiếp của Trưởng Ban.

III. CHẾ ĐỘ TÀI CHÍNH VÀ TRẠNG THIẾT BỊ

1. Kế hoạch chi của Ban Chỉ đạo Trung ương lập theo dự toán do Trưởng Ban duyệt trong tổng số kinh phí được Bộ Tài chính cấp gồm:

- Chi hoàn thiện trụ sở và trang thiết bị làm việc cho Ban Chỉ đạo và tổ chuyên viên;
- Chi nghiên cứu và soạn thảo các văn bản;
- Chi các Hội nghị quán triệt và lớp tập huấn nghiệp vụ cho Bộ, ngành và các địa phương;
- Chi tổ chức chỉ đạo triển khai tại các địa phương;
- Chi tổng kết, báo cáo;

g) Chi văn phòng phẩm, in ấn tài liệu;

h) Chi khác.

2. Trên cơ sở kinh phí được cấp, hàng năm Bộ Tài chính cấp vào tài khoản của Cục Quản lý nhà qua Bộ Xây dựng và thực hiện quyết toán với Bộ Tài chính theo dự toán đã được Trưởng Ban phê duyệt.

3. Toàn bộ trang thiết bị cấp cho hoạt động của Ban Chỉ đạo được hạch toán là tài sản của Cục Quản lý nhà - Bộ Xây dựng và phải được quản lý, sử dụng theo chế độ tài sản hiện hành.

IV. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO THỐNG KÊ VÀ TỔNG KẾT

1. Trên cơ sở các báo cáo do các Bộ, ngành và các địa phương định kỳ nộp về Ban Chỉ đạo, Tổ thường trực chịu trách nhiệm tổng hợp và báo cáo kết quả triển khai thực hiện các chính sách về nhà ở, đất ở trên phạm vi cả nước để trình Ban Chỉ đạo xem xét và thông qua trước khi trình báo cáo Chính phủ.

2. Hàng tháng Ban Chỉ đạo họp để kiểm điểm rút kinh nghiệm kết quả công tác và lập kế hoạch tháng tiếp theo, đề ra các biện pháp cụ thể nhằm chỉ đạo các ngành, địa phương thực hiện tốt các chính sách về nhà ở, đất ở.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

TRẦN ĐỨC LƯƠNG

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 450-TTg ngày 24-8-1994 về việc giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học cho Trường Đại học Ngoại thương.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ vào Quyết định số 224-TTg ngày 24-5-1976 của Thủ tướng Chính phủ về việc đào tạo trên đại học ở trong nước;

Xét đề nghị của Bộ Giáo dục và Đào tạo (công văn số 4125-SDH ngày 26-6-1994); ý kiến nhất trí của Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường với Bộ Giáo dục và Đào tạo (công văn số 1565-TCCBKH ngày 28-7-1994),

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Giao nhiệm vụ đào tạo trên đại học cho Trường Đại học Ngoại thương.

Điều 2.- Bộ Giáo dục và Đào tạo cùng với Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường quy định các chuyên ngành đào tạo cho Trường Đại học Ngoại thương.

Điều 3.- Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Bộ trưởng Bộ Tài chính; Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Hiệu trưởng Trường Đại học Ngoại thương và Thủ trưởng các Bộ, cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

K.T. Thủ tướng Chính phủ

Phó Thủ tướng

NGUYỄN KHÁNH

QUYẾT ĐỊNH của Thủ tướng Chính phủ số 467-TTg ngày 29-8-1994 về một số quy định cụ thể thực hiện Điều 1 trong Quyết định số 92-TTg ngày 7-3-1994.

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Theo đề nghị của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Kế hoạch Nhà nước, Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng Bộ Tài chính,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.- Các công trình đã hoàn thành năm 1993, năm 1994, không phải duyệt lại tổng dự toán nhưng chỉ được ghi vốn để thanh toán nợ

khối lượng đã làm, được cấp vốn để thanh toán theo dự toán hạng mục đã được duyệt, theo khối lượng phù hợp với thiết kế, có xác nhận phiếu giá của Ngân hàng cơ sở.

Các công trình chuyển tiếp và sẽ hoàn thành năm 1994, năm 1995, nếu đã thi công kéo dài nhiều năm, đã khởi công từ trước năm 1992 nhưng chưa đủ điều kiện lập tổng dự toán thì chỉ được duyệt lại dự toán khối lượng xây dựng từ năm 1994 đến khi hoàn thành nhằm quản lý việc cấp phát để thanh toán và phải được duyệt lại luận chứng kinh tế kỹ thuật (nếu vượt vốn theo quy định).

Điều 2.- Đối với công trình đặc thù quy mô lớn (có tổng vốn đầu tư từ 100 tỷ đồng, tương đương 10 triệu USD trở lên) của một số ngành như thủy lợi, giao thông... đang xây dựng và đã thi công nhiều năm, luận chứng kinh tế kỹ thuật đã duyệt chia giai đoạn theo các mục tiêu đầu tư (đã được quy định trong luận chứng kinh tế kỹ thuật) làm căn cứ để duyệt thiết kế và dự toán phục vụ cho việc xây dựng, ghi kế hoạch và cấp vốn thanh toán.

Các công trình nhỏ (có tổng vốn đầu tư nhỏ hơn một tỷ đồng), tuy chỉ cần làm báo cáo kinh tế kỹ thuật, thuyết minh ngắn gọn về quy mô yêu cầu để xét duyệt chủ trương, về thiết kế áp dụng thiết kế mẫu nhưng vẫn phải được duyệt dự toán xây lắp vì có sự khác nhau về nền móng và giá cả vật liệu xây dựng giữa các địa điểm.

Điều 3.- Những công trình khởi công mới năm 1994 nhất thiết phải có đủ hồ sơ luận chứng kinh tế kỹ thuật, hồ sơ thiết kế và tổng dự toán được duyệt. Nếu các công trình đó đã được bố trí vốn kế hoạch 1994, đến nay chưa có đủ điều kiện trên, nhưng có yêu cầu đầu tư cấp bách, các Bộ và địa phương có thể đăng ký một số vốn để làm công tác khảo sát thiết kế lập tổng dự toán, chuẩn bị xây dựng để khởi công 1995.

Các công trình chuyển tiếp quan trọng của các Bộ và địa phương đã được giao kế hoạch theo Quyết định số 62-TTg ngày 8-2-1994, vẫn phải bảo đảm thủ tục theo đúng quy định. Trong trường hợp đến nay chưa kịp bổ sung đầy đủ thủ tục nhưng do yêu cầu cấp bách cần được tiếp tục thi công trong năm 1994 thì phải xin phép Thủ tướng Chính phủ đối với từng công trình, đồng thời vẫn phải tiếp tục hoàn tất thủ tục và chậm nhất đến ngày 30 tháng 9 năm 1994 phải làm xong.